

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM THÁI NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 480 /UBND-KT

Nam Thái Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

V/v rà soát, đăng ký nhu cầu lắp
đặt điện mặt trời mái nhà tự sản
xuất, tự tiêu thụ tại cơ quan,
công sở và doanh nghiệp

Kính gửi:

- Văn phòng Đảng ủy xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Trạm Y tế xã;
- Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình - MICCO.

Thực hiện Công văn số 4683/SCT-QLNL ngày 05/10/2026 của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên về việc rà soát, đăng ký nhu cầu lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ tại cơ quan, công sở và doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ;

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực thi tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc tăng cường tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND;

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương theo quy định, UBND xã Nam Thái Ninh đề nghị các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế và doanh nghiệp thuộc diện rà soát phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, trường học và cơ sở y tế

Các cơ quan, đơn vị, trường học và cơ sở y tế tổ chức rà soát hiện trạng trụ sở, cơ sở đang quản lý, sử dụng và nhu cầu lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

Nội dung rà soát gồm:

- Tên trụ sở, cơ sở, đơn vị; địa chỉ; mã khách hàng sử dụng điện;
- Diện tích mái khả dụng để lắp đặt điện mặt trời mái nhà; loại mái, kết cấu và khả năng chịu lực; kế hoạch cải tạo nếu có;

- Sản lượng điện tiêu thụ bình quân tháng, công suất tiêu thụ cực đại P_{max} .
(Mức công suất điện lớn nhất mà cơ sở đã sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định);

- Hệ thống điện mặt trời mái nhà đã lắp đặt (nếu có) và tình trạng thực hiện thủ tục theo quy định;

- Nhu cầu lắp đặt, gồm công suất, nhu cầu lưu trữ điện, thời gian dự kiến lắp đặt;

- Hình thức đầu tư dự kiến: ngân sách nhà nước; nguồn thu sự nghiệp, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; thuê hoặc thuê mua hệ thống; hợp tác đầu tư hoặc nguồn hợp pháp khác;

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Số liệu về sản lượng điện tiêu thụ bình quân tháng và P_{max} đề nghị sử dụng theo số liệu do Công ty Điện lực Hưng Yên cung cấp.

(Kết quả rà soát thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo)

2. Đối với doanh nghiệp trên địa bàn xã

Các doanh nghiệp sử dụng điện từ 200.000 kWh/tháng trở lên trên địa bàn xã thực hiện rà soát hiện trạng sử dụng điện, diện tích mái nhà xưởng có khả năng lắp đặt điện mặt trời mái nhà và nhu cầu đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ. Doanh nghiệp có nhu cầu lắp đặt điện mặt trời mái nhà cung cấp các thông tin về hiện trạng nhà xưởng, diện tích mái khả dụng, loại mái, sản lượng điện tiêu thụ, công suất sử dụng lớn nhất (P_{max}), hệ thống điện mặt trời mái nhà đã lắp đặt, tình trạng thực hiện thủ tục, nhu cầu công suất lắp đặt, hệ thống lưu trữ điện, thời gian dự kiến lắp đặt và hình thức đầu tư.

(Doanh nghiệp có nhu cầu lắp đặt thực hiện đăng ký theo Phụ lục 4 kèm theo)

3. Yêu cầu về việc rà soát, đăng ký

- Việc rà soát, đăng ký nhu cầu phải bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, phù hợp với hiện trạng sử dụng điện và điều kiện thực tế của từng cơ sở, doanh nghiệp.

- Công suất đăng ký lắp đặt phải phù hợp với nhu cầu phụ tải tiêu thụ tại chỗ; bảo đảm an toàn chịu lực công trình, an toàn điện và phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

- Các đơn vị, doanh nghiệp khi rà soát cần xác định rõ hiện trạng hệ thống điện mặt trời mái nhà đã lắp đặt (nếu có), nhu cầu lắp đặt mới và các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất để UBND xã tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương.

4. Thời gian và hình thức gửi kết quả

- Các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế hoàn thành rà soát và gửi Phụ lục 1 về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) trước ngày 23/10/2026.

- Doanh nghiệp thuộc diện rà soát, có nhu cầu lắp đặt điện mặt trời mái nhà gửi văn bản đăng ký theo Phụ lục 4 về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) trước ngày 23/10/2026 để tổng hợp.

Ủy ban nhân dân xã Nam Thái Ninh giao Phòng Kinh tế chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, trường học, cơ sở y tế và doanh nghiệp thuộc diện rà soát thực hiện; tiếp nhận, tổng hợp kết quả rà soát tại Phụ lục 1, Phụ lục 3 và các văn bản đăng ký nhu cầu theo Phụ lục 4; tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo Sở Công Thương theo đúng thời hạn quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp phối hợp thực hiện./. *th*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lưu Tiên Chinh



PHỤ LỤC 1

BIỂU RÀ SOÁT NHU CẦU LẮP ĐẶT ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ TẠI TRỤ SỞ CƠ QUAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP (Phần A)

(Kèm theo Công văn số /UBND-KT ngày /10/2026 của UBND xã Nam Thái Ninh)

STT	Tên trụ sở, cơ sở, đơn vị	Địa chỉ	Mã khách hàng sử dụng điện	Diện tích mái khả dụng (m ²)	Loại mái, kết cấu (BTCT/tôn...)	Sản lượng điện BQ tháng (kWh)	Pmax (kW)	ĐMTMN đã lắp (kWp)	Nhu cầu lắp đặt (kWp)	Lưu trữ điện (kWh)	Thời gian dự kiến lắp đặt	Hình thức đầu tư (*)	Ghi chú, kiến nghị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
I. Trụ sở cơ quan													
1													
2													
...													
II. Đơn vị sự nghiệp công lập (y tế, giáo dục, đơn vị khác)													
1													
2													
...													
Tổng cộng													

Đơn vị báo cáo: Người lập biểu:, điện thoại:

(*) **Hình thức đầu tư:** (1) Ngân sách nhà nước (chi thường xuyên/đầu tư công); (2) Nguồn thu sự nghiệp, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; (3) Thuê hoặc thuê mua hệ thống; (4) Hợp tác đầu tư, xã hội hóa; (5) Khác (ghi rõ).

Ghi chú: Diện tích mái khả dụng là phần mái bằng, mái tôn kiên cố, không bị che bóng, đủ khả năng chịu tải. Sản lượng điện và Pmax lấy theo số liệu do Công ty Điện lực Hưng Yên cung cấp.



PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH DOANH NGHIỆP RÀ SOÁT, ĐĂNG KÝ LẮP ĐẶT ĐIỆN MẶT TRỜI MÁI NHÀ (Phần B)

(Kèm theo Công văn số /UBND-KT ngày /10/2026 của UBND xã Nam Thái Ninh)

STT	Tên doanh nghiệp	Mã số doanh nghiệp	Thuộc KCN, KKT, CCN (hoặc ngoài)	Ngành nghề sản xuất	Sản lượng điện BQ tháng (kWh)	Pmax (kW)	Diện tích mái khả dụng (m ²)	ĐMTMN đã lắp (kWp)	Thủ tục ND 58 (TB/GCN/chưa)	Nhu cầu lắp đặt (kWp)	Lưu trữ điện (kWh)	Thời gian dự kiến	Hình thức đầu tư (*)	Kiến nghị
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I. Doanh nghiệp sử dụng điện từ 200.000 kWh/tháng trở lên ngoài KCN, KKT, CCN														
1														
...														

(*) **Hình thức đầu tư:** (1) Doanh nghiệp tự đầu tư; (2) Thuê hệ thống, trả theo sản lượng điện; (3) Hợp tác đầu tư với nhà đầu tư khác; (4) Khác (ghi rõ).



PHỤ LỤC 4

MẪU VẤN BÀN ĐĂNG KÝ NHU CẦU LẮP ĐẶT ĐMTMN CỦA DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Công văn số

/UBND-KT ngày

/10/2026 của UBND xã Nam Thái Ninh)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v đăng ký lắp đặt điện mặt trời
mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ

....., ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Ban Quản lý / UBND xã, phường (để tổng hợp, gửi
Sở Công Thương)

1. Thông tin doanh nghiệp

- a) Tên doanh nghiệp:; mã số doanh nghiệp:
- b) Địa chỉ (lô, KCN/KKT/CCN):
- c) Người liên hệ:; điện thoại:; email:
- d) Mã khách hàng sử dụng điện:; đơn vị bán lẻ điện:

2. Hiện trạng

- a) Nhà xưởng: ☐ thuộc sở hữu doanh nghiệp ☐ đi thuê (chủ sở hữu:))
- b) Tổng diện tích mái nhà xưởng: m²; diện tích mái khả dụng (ước tính):
..... m²; loại mái:
- c) Sản lượng điện tiêu thụ bình quân: kWh/tháng; công suất sử dụng lớn nhất:
..... kW; thời gian sản xuất: ca/ngày
- d) ĐMTMN đã lắp đặt (nếu có): kWp; lưu trữ: kWh; ☐ đã thông báo
☐ đã có Giấy chứng nhận ☐ chưa thực hiện thủ tục

3. Đăng ký nhu cầu lắp đặt ĐMTMN tự sản xuất, tự tiêu thụ

- a) Tổng công suất tấm quang điện: kWp; tổng công suất inverter: kW
- b) Hệ thống lưu trữ điện (nếu có): kWh; cấp điện áp đầu nối: kV
- c) Thời gian dự kiến lắp đặt, đưa vào vận hành:
- d) Hình thức đầu tư: ☐ tự đầu tư ☐ thuê hệ thống (trả theo sản lượng) ☐ hợp tác
đầu tư ☐ khác:

4. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có)

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)